

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng năm 2026

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình năm 2025.

Năm 2025 tình hình trong nước có nhiều thay đổi, việc sáp nhập, thu gọn địa giới hành chính, thực hiện chính quyền 2 cấp; sáp nhập các sở, ban ngành, cơ quan chính quyền, địa phương... các hoạt động này đã dẫn tới thay đổi một số quy trình thủ tục hành chính, trong đó có hoạt động vận tải.

Hoạt động vận tải hành khách của Công ty trong năm 2025 tiếp tục chịu sự cạnh tranh không lành mạnh của các loại hình vận tải khách trả hình, xe hợp đồng lập văn phòng bên cóc, đón trả khách trong các tuyến phố trong giờ cao điểm; việc tuân tra kiểm soát của lực lượng chức năng còn hạn chế sau sáp nhập dẫn đến các loại hình vận tải hành khách trả hình phát triển mạnh, gây áp lực lên vận tải hành khách tuyến cố định. Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, cụ thể:

- Các tuyến ngắn (cự ly dưới 200km) là các tuyến chịu nhiều ảnh hưởng của xe Limousine, xe tiện chuyến... chủ yếu là tuyến Hà Nội đi: Nam Định (cũ), Thái Bình (cũ), Hải Dương (cũ), Ninh Bình (cũ)... Tại Bến xe Giáp Bát và Bến xe Gia Lâm sản lượng lượt xe đã chững lại và có chiều hướng đi xuống do ảnh hưởng của xe dù, bên cóc phát triển mạnh.

- Do vắng khách, nhiều đơn vị vận tải hoạt động cầm chừng, chỉ cho xe hoạt động đảm bảo đủ nốt giờ tối thiểu theo đăng ký (70%/tháng), hạn chế hoạt động vào ngày giữa tuần và tăng tần suất hoạt động vào các ngày cao điểm đầu tuần, cuối tuần và các kỳ nghỉ Lễ. Một số đơn vị vận tải giảm số chuyến lượt đăng ký khai thác, thay đổi phương tiện có sức chứa nhỏ để giảm chi phí, làm giảm doanh thu của bến xe.

- Tình hình kinh doanh dịch vụ cũng gặp nhiều khó khăn do vắng khách vào bến, nhiều hộ kinh doanh xin giảm giá thuê, trả quầy; cơ sở hạ tầng quầy quán do sử dụng lâu ngày đã xuống cấp dẫn đến khả năng kinh doanh không hấp dẫn, cụ thể các khu bị ảnh hưởng là: Khu dịch vụ B-T Bến xe Giáp Bát, khu sân đón trả khách Bến xe Gia Lâm và khu D Bến xe Mỹ Đình.

- Tình hình thời tiết trong năm 2025 có nhiều diễn biến phức tạp, mưa bão kéo dài trong tháng 9,10/2025 với mức độ tàn phá cao và bất thường gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động vận tải, nhiều tuyến vận tải phải tạm dừng do mưa lũ, sạt lở đất ảnh hưởng lớn đến sản lượng vận tải của Công ty.

- Hệ thống hạ tầng bến bãi, cơ sở vật chất đã xuống cấp do sử dụng nhiều năm cần phải thường xuyên cải tạo, duy tu, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty Vận tải Hà Nội, tập thể Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty đã chủ động, linh hoạt trong việc ứng phó với thiên tai, dự báo tốt diễn biến của SXKD, kịp thời triển khai linh hoạt các giải pháp điều hành sản xuất, quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu Kế hoạch năm 2025.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao 2025

2.1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Năm 2025, đơn vị đã thực hiện triển khai công tác sản xuất kinh doanh và đạt được các kết quả như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2025		
			KH 2025	TH 2025	%TH/KH
1	Sản lượng xe	lượt xe	1,716,500	1,750,081	102%
2	Sản lượng khách	lượt khách	7,259,000	7,785,076	107%
3	Doanh thu từ hoạt động SXKD	1000đồng	129,490,000	144,774,751	112%
	<i>Dịch vụ vận tải</i>	nt	99,446,000	107,581,938	108%
	<i>Dịch vụ gia tăng</i>	nt	30,044,000	37,192,813	124%
4	Thu nhập từ hoạt động tài chính	nt	2,225,000	2,552,638	115%
5	Tổng chi phí SXKD, trong đó	nt	115,133,000	128,110,116	111%
	<i>Chi phí khấu hao</i>	nt	9,330,000	7,788,546	84%
6	Lợi nhuận trước thuế	nt	16,582,000	18,888,598	114%
7	Tổng số CBCNV (NLĐ+BĐH)	Người	360	354	98.3%
8	Tổng quỹ lương CBCNV (NLĐ+ BĐH)	1000 đồng	51.709.000	53.570.539	103.6%
9	Lương bình quân CBCNV (NLĐ+ BĐH)	Đồng/người/ tháng	11.970.000	12.611.000	105.3%
10	Thù lao (HDQT+BKS)	1000 đồng	348.000	348.000	100%
11	Hiệu quả (LN+ KH)	1000 đồng	25,912,000	26,677,144	103%

• **Sản lượng xe:** 1.750.081 lượt xe đạt 102 % so với kế hoạch, trong đó lượt xe liên tỉnh là 649.724 lượt đạt 103% KH, lượt xe buýt là 1.100.357 lượt, đạt 101% KH.

• **Sản lượng khách:** 7.785.076 lượt đạt 107 % so với kế hoạch.

• **Tổng doanh thu (trước thuế):** 147.327.389.000 đồng, trong đó doanh thu SXKD là 144.774.751.000 đồng vượt 12% so với kế hoạch, doanh thu hoạt động tài chính là 2.552.638.000 đồng, bằng 115% so với kế hoạch.

• **Về chỉ tiêu tài chính:**

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 đạt 18.888.598.335 đồng, vượt 14% so với kế hoạch giao.

- Hiệu quả (Lợi nhuận + Khấu hao) năm 2025 đạt 26.677.144.587 đồng vượt 3% so với kế hoạch giao.

• **Về lao động, tiền lương:**

Năm 2025, trên cơ sở kết quả SXKD, Công ty đã thực hiện việc trích lập và sử dụng quỹ lương của CBNV đảm bảo đúng quy định, đúng mục đích; điều hành quỹ lương và quản lý, sử dụng lao động hiệu quả, đảm bảo tăng năng suất lao động, thu nhập của CBNV không ngừng được nâng lên, cụ thể như sau:

- Tổng số CBNV (Ban điều hành + Người lao động): 354 người, giảm 1.6% so với Kế hoạch 2025 (360 người).

- Tổng Quỹ tiền lương CBNV (Ban điều hành + Người lao động): 53.570.539.000 đ, đạt 103.6% so với KH 2025 (51.709.000.000 đ). Trong đó: Quỹ lương người lao động: 51.867.340.000 đ, đạt 103.6% so với KH 2025 (50.065.000.000 đ).

- Tiền lương bình quân CBNV (Ban điều hành + Người lao động): 12.611.000 đ/người/tháng, đạt 105.3 % so với KH 2025 (11.970.000 đ/ người/tháng). Trong đó: Tiền lương bình quân người lao động: 12.349.000 đ, đạt 105.4 % so với KH 2025 (11.719.000 đ/ người/tháng).

2.2 Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư và duy tu sửa chữa:

2.2.1 Tình hình đầu tư

Năm 2025, với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty đã tiến hành đầu tư các hạng mục sau:

- Đầu tư, cải tạo nhà điều hành Bến xe Gia Lâm với mục tiêu tối ưu hóa khu vực làm việc của khối văn phòng, dành diện tích cho đơn vị vận tải thuê làm phòng chờ chất lượng cao.

- Đầu tư, cải tạo nhà điều hành Bến xe Giáp Bát, quy hoạch lại vị trí làm việc của khu bán vé, văn phòng và khu thu ngân điều hành; xây dựng 04 phòng chờ chất lượng cao để phục vụ nhu cầu thuê văn phòng của các đơn vị vận tải.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý xe ra vào bến. Công ty đã tiến hành các hạng mục đầu tư bằng nguồn vốn tự có, đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, thủ tục đầu tư tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật.

2.2.2 Duy tu sửa chữa cơ sở vật chất 2025

Do các hạng mục nhà điều hành bến, các công trình phụ trợ đã xây dựng nhiều năm, hiện xuống cấp, cần duy tu để đảm bảo tuổi thọ phục vụ tốt nhu cầu SXKD của Công ty. Năm 2025 Công ty đã duy tu sửa chữa cơ sở vật chất trong đó có một số hạng mục chính là:

- Duy tu, sửa chữa nhà điều hành bến, các công trình phụ trợ đã xây dựng nhiều năm, hiện xuống cấp, cần duy tu, nâng cấp để đảm bảo tuổi thọ và phục vụ nhu cầu kinh doanh dịch vụ của Công ty.

- Các công trình ngầm, công trình thoát nước, hệ thống điện chiếu sáng, hạ tầng mạng, hệ thống PCCC cần duy tu sửa chữa để đảm bảo duy trì SXKD của Công ty.

- Các công trình xây dựng, cơ sở vật chất khác bị ảnh hưởng do mưa bão, ngập lụt; các hạng mục công trình cấp thiết cần phải sửa chữa tu bổ, để phục vụ SXKD của Công ty.

Việc duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất đều đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tăng tuổi thọ công trình, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển thị trường:

- Công ty đã tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, các đơn vị vận tải đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ (Triển khai nhân viên Bán vé tiếp cận trực tiếp khách hàng; tạo làn đường dành riêng cho xe đón, trả khách tại quảng trường; đẩy mạnh truyền thông trên website và các nền tảng mạng xã hội...)

- Triển khai giải pháp thu hút khách hàng đến bến xe: Công ty đã triển khai phát voucher miễn phí, giảm giá tới các sinh viên Đại học trên địa bàn Thành phố: trường ĐH Giao thông, Học viện CN Bru chính và trường Đại học Dược Hà Nội.

- Đăng ký thành công sàn thương mại điện tử, App bán vé và hoàn thiện hệ thống phần mềm bán vé online để phục vụ việc bán vé xe khách online;

- Công ty đã chủ động làm việc cùng các cơ quan chức năng để đề nghị thay đổi, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch tuyến vận tải phù hợp với nhu cầu đi lại của hành khách và liên kết cùng các đơn vị có tiềm năng, có mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách liên tỉnh để mở thêm các tuyến vận tải và tăng thêm nốt giờ mới như: Công ty TNHH du lịch và Vận tải Vân Anh tại Bến xe Gia Lâm và Bến xe Mỹ Đình; Công ty Futa Hà Sơn (tại BX Giáp Bát); Công ty TNHH VT Quốc tế Đức Phát (tại BX Giáp Bát) vv...

- Công ty đã xây dựng và trình UBND Thành phố ban hành Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 thay thế cho Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 về đơn giá dịch vụ xe ra, vào bến xe, làm cơ sở cho việc phát triển, đa dạng hóa dịch vụ trong giai đoạn tiếp theo.

2.4. Các công tác khác:

- Về đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Công ty tiếp tục tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ... cho CBNV nhằm đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xây dựng hình ảnh bến xe chuyên nghiệp, văn minh, thân thiện.

- Về nội chấp hành nội quy, quy chế: Công ty tiếp tục siết chặt việc chấp hành nội quy, quy chế đối với CBCNV; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức tự giác chấp hành kỷ luật và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Về truy thu và thu tiền dịch vụ: Công ty duy trì tốt công tác truy thu số chuyên lượt không thực hiện theo hợp đồng và thu tiền dịch vụ theo quy định. Trong năm 2025, Công ty triển khai thêm việc thu tiền dịch vụ ủy thác bán vé điện tử; vệ sinh của đối tượng lái, phụ xe buýt.

- Làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV Công ty; công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên thường xuyên được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi, tạo không khí hăng say, gắn bó trong lao động sản xuất của CBNV toàn Công ty.

3. Những tồn tại và hạn chế:

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số vấn đề khó khăn phát sinh trong bối cảnh mới, cụ thể:

- Do tình hình các phương tiện xe hợp đồng trả hình hoạt động mạnh và phủ đều trên các tuyến liên tỉnh, đặc biệt là các tuyến ngắn. Mặt khác, do giới hạn bởi quy hoạch hướng tuyến khai thác của cơ quan quản lý tuyến nên việc mở thêm các tuyến mới để phát triển thị trường gặp nhiều khó khăn.

- Các chính sách mới của Nhà nước: xuất hóa đơn điện tử, bán vé điện tử, lệnh điện tử ... nhưng chưa có sự đồng bộ trong công tác quản lý giữa các đối tượng thực hiện dẫn đến nhiều vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai áp dụng của Công ty.

- Tình trạng lái, phụ xe tụ tập mời chào hành khách mặc dù đã được hạn chế nhưng chưa triệt để, vẫn còn một số nhà xe chưa thực hiện đầy đủ quy định của bến xe.

Tóm lại, năm 2025 là năm tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới tiếp tục có nhiều biến động, phát sinh nguy cơ mới ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế trong nước, trong đó có ngành vận tải; sự cạnh tranh gay gắt, không lành mạnh của các loại hình vận tải hành khách khác dẫn đến thị trường vận tải hành khách tuyến cố định tiếp tục suy giảm, sa sút; các yếu tố rủi ro về thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn luôn tiềm ẩn nguy cơ gây thiệt hại về tài sản và gián đoạn hoạt động SXKD của Công ty; các quy định mới của Pháp luật tiếp tục siết chặt hoạt động vận tải hành khách. Các quy định còn nhiều vướng mắc gây khó khăn cho SXKD vẫn chưa được tháo gỡ. Tuy nhiên, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt phù hợp để đảm bảo an toàn môi trường sản xuất, hạn chế sự ảnh hưởng tiêu cực từ các tác động của ngoại cảnh, khắc phục mọi khó khăn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu Kế hoạch năm 2025 là 112%, LN đạt 114% KH và HQ đạt 103% KH, tỉ suất lợi nhuận đạt 12,8%, bảo toàn nguồn vốn đầu tư của nhà nước tại Công ty và đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận do Đại Hội đồng cổ đông giao.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Đặc điểm tình hình

Dự báo trong năm 2026: Hoạt động SXKD của Công ty sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mang tính hệ thống, cụ thể:

- Về vận tải hành khách tuyến cố định trong năm 2026 tiếp tục chịu cạnh tranh của xe hợp đồng trả hình, xe Limousine, xe tiện chuyến ... nhiều tuyến vận tải cự ly ngắn có nguy cơ biến mất. Nguy cơ sụt giảm sản lượng vận tải tại các Bến xe Gia Lâm và Bến xe Giáp Bát tăng cao.

- Về dịch vụ thuê quày, ki ốt: Do lượng khách tiếp tục giảm, dẫn đến kinh doanh thua lỗ, nhiều đơn vị đang đàm phán để trả quày, giảm giá thuê. Tỷ lệ lấp đầy ki ốt trống tiếp tục giảm.

- Về dịch vụ cho thuê quảng cáo: Xu hướng quảng cáo tĩnh (biển quảng cáo ngoài trời) không còn hấp dẫn, ảnh hưởng lớn đến doanh thu quảng cáo của Công ty

trong năm 2026. Nhu cầu của khách hàng hiện tại là quảng cáo hình ảnh động và trực tuyến qua điện thoại (mobie), trên facebook, ticktok...

- Hệ thống cơ sở vật chất ngày càng xuống cấp đòi hỏi phải thường xuyên duy tu, cải tạo sửa chữa để đảm bảo an toàn cho SXKD.

- Các vướng mắc trong quy định về hoạt động vận tải còn chưa thể tháo gỡ trong ngắn hạn.

- Việc áp dụng quy định về đơn giá dịch vụ xe ra vào bến 2255/QĐ-UBND còn nhiều khó khăn khi thực hiện, nguyên nhân: hoạt động kinh doanh của các đơn vị vận tải, các quầy quán kinh doanh đang gặp nhiều khó khăn do vắng khách, việc áp dụng tăng giá toàn bộ sẽ dẫn đến nguy cơ một số đơn vị tại BXGB và BXGL xin thanh lý nốt giờ, ngừng hoạt động.

- Các nguy cơ trong ngắn hạn:

- Xung đột vũ trang tại khu vực Trung đông có nguy cơ lan rộng, kéo dài, gây suy giảm nguồn cung xăng dầu, dẫn đến giá xăng dầu trong nước và trên thế giới tăng nhanh ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động vận tải. Kể từ thời điểm bùng phát xung đột, các doanh nghiệp vận tải đã giảm tần suất hoạt động, tăng giá vé hành khách và hệ quả là sản lượng xe ngày càng giảm mạnh hơn, tính đến thời điểm hiện tại lượng lượt xe liên tỉnh đã giảm khoảng 15%.

- Chủ trương của thành phố Hà Nội trong việc quy hoạch mở rộng Quốc lộ 1A – Lê Duẩn – Giải Phóng lên 90m sẽ thu hẹp diện tích sân quảng trường Bến xe Giáp Bát, ảnh hưởng đến diện tích sân đỗ của các tuyến buýt nội đô, phát sinh chi phí xây dựng lại hàng rào, sân bến và tổ chức giao thông trên khu vực quảng trường Bến.

- Việc hoàn thành và đưa vào hoạt động Bến xe Yên Sở trong đầu quý III năm 2026 sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD tại Bến xe Giáp Bát và của Công ty CP Bến xe Hà Nội. Nguy cơ bị điều chuyển các tuyến vận tải và đồng thời mất đi hầu hết các khu kinh doanh dịch vụ trên bến xe, đây là nguy cơ lớn ảnh hưởng đến việc hoàn thành Kế hoạch của Công ty trong năm 2026 (*chi tiết tại Báo cáo Kế hoạch năm 2026*).

- Chủ trương quy hoạch của thành phố sẽ di chuyển các bến xe ra ngoài vành đai 3 và chuyển đổi dần chức năng các bến xe trong vành đai 3. Việc này đồng nghĩa với Công ty sẽ phải nghiên cứu và xây dựng phương án tái cấu trúc, chuyển đổi công năng các bến xe nằm trong vành đai ba. Đây là một thách thức rất lớn đối với Công ty về tiềm lực tài chính cũng như kinh nghiệm, năng lực đối với các lĩnh vực kinh doanh mới.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2025 và tình hình chung của năm 2025. Công ty nhận định tình hình SXKD năm 2026 là năm gặp nhiều khó khăn thách thức, Công ty xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2026 có tính tiên tiến (loại trừ các yếu tố ảnh hưởng) để thực hiện mục tiêu phát triển của đơn vị.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm kế hoạch.

- Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 do Tổng công ty Vận tải Hà Nội và Đại Hội đồng cổ đông giao.
- Bám sát các diễn biến của thị trường vận tải; các tác động của tình hình thế giới và trong nước trong đó có là tình hình xung đột tại khu vực Trung đông; các quy định về thuế của Chính phủ; chủ trương của thành phố Hà Nội trong quy hoạch phát triển đô thị và luồng tuyến vận tải để kịp thời đưa ra các giải pháp trong công tác quản lý điều hành, đảm bảo mức rủi ro thấp nhất do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan đến SXKD của Công ty trong năm 2026.
- Thực hiện chủ trương của thành phố về thu phí không dùng tiền mặt, công nghệ không dùng. Công ty tiếp tục triển khai quy trình quản lý và ứng dụng công nghệ trên các bến xe đáp ứng tiến độ yêu cầu của cơ quan quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý của các bến xe
- Xây dựng phương án tái cấu trúc, chuyển đổi công năng các bến xe trong trường hợp Thành phố thực hiện di dời các tuyến xe khách liên tỉnh ra khỏi bến.
- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.
- Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe, tập trung phối hợp cùng các doanh nghiệp vận tải có uy tín thương hiệu, có chất lượng phục vụ tốt, có mô hình quản trị tốt để phát triển các tuyến xe chất lượng cao.
- Tăng cường mở rộng khai thác trên các lĩnh vực Công ty có điều kiện lợi thế, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh doanh bền vững, cụ thể: Hợp tác kinh doanh dịch vụ trạm sạc xe điện; bán vé trực tuyến, hợp tác trung chuyển hàng hóa và trung chuyển hành khách...
- Tập trung đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến để thu hút hành khách đến bến, đầu tư có hiệu quả, tăng doanh thu, ưu tiên các hoạt động kinh doanh hỗ trợ cho hoạt động sản xuất vận tải. Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.
- Thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và công nhân lao động.
- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh: Triển khai xây dựng nâng cấp, bổ sung các tính năng mới trên Website của Công ty nhằm hỗ trợ hành khách tra cứu trực tuyến thông tin phương tiện, luồng tuyến, mua vé và đặt chỗ qua ứng dụng; ứng dụng phần mềm vận chuyển hàng hóa và qua app mobile...
- Tập trung triển khai phục vụ tốt nhân dân đi lại trong các dịp Lễ, Tết. Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng kỳ nghỉ Lễ về các mặt: tổ chức vận tải, an ninh trật tự, an toàn giao thông, môi trường...
- Tiếp tục triển khai Chương trình công tác toàn khóa và Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy Công ty.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (*Chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp*)

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	KH 2026	KH 2026/ TH 2025
1	Lượt xe	1,750,081	1,744,100	100%
	<i>Xe liên tỉnh</i>	<i>649,724</i>	<i>645,700</i>	99%
	<i>Xe buýt</i>	<i>1,100,357</i>	<i>1,098,400</i>	100%
2	Lượt khách	7,785,076	7,668,000	98%
	Khách liên tỉnh	3,716,383	3,656,000	98%
	Khách buýt	4,068,693	4,012,000	99%
3	DT trước thuế (1000đ)	144,774,751	142,200,000	98%
	<i>DT vận tải (1000đ)</i>	<i>107,581,938</i>	<i>105,644,000</i>	98%
	<i>DT dịch vụ (1000đ)</i>	<i>37,192,813</i>	<i>36,556,000</i>	98%

- Về lượt xe: Lượt xe kế hoạch thực hiện là 1.744.100 lượt xe, bằng 100 % so với TH năm 2025. Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 649.724 lượt xe, bằng 99 % so với thực hiện năm 2025. Lượt xe buýt là 1.098.400 lượt, bằng 100% so với thực hiện năm 2025.

- Về lượt khách: Lượt khách thực hiện là 7.668.000 lượt, bằng 98% so với thực hiện năm 2025.

- Về doanh thu trước thuế: Doanh thu kế hoạch là 142.200.000.000 đồng, bằng 98% so với thực hiện năm 2025. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là 105.644.000.000 đồng bằng 98% so với thực hiện năm 2025 (doanh thu giảm nhanh do các DNVT chuyển đổi xe nhỏ hoạt động để giảm tiêu hao nhiên liệu, đơn giá/lượt giảm dẫn đến doanh thu vận tải giảm). Doanh thu dịch vụ là 36.556.000.000 đồng bằng 98% so với thực hiện năm 2025 (doanh thu dịch vụ giảm các hộ kinh doanh nhỏ bỏ kinh doanh, trả kiot và giảm đơn giá thuê quầy do bối cảnh kinh doanh khó khăn).

3.2 Kế hoạch đầu tư:

Năm 2026, Công ty triển khai các dự án đầu tư, xây dựng tại các Bến xe, như sau:

- Đầu tư hệ thống PCCC tại 3 bến xe (khi có yêu cầu của cơ quan PCCC): Bến xe Gia Lâm, Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình để đảm bảo theo quy chuẩn của Luật PCCC.

- Đầu tư nâng công suất trạm biến áp Bến xe Giáp Bát đã có hiện tượng quá tải vào mùa hè, phục vụ nhu cầu sử dụng điện của các đơn vị thuê kinh doanh trên bến xe sau khi đưa thêm 4 phòng chờ CLC vào hoạt động.

- Đầu tư xây lắp nhà chờ trung chuyển hành khách trên 3 bến xe.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản lý xe ra vào bến.

- Đầu tư thay mới xe ô tô của Công ty đã hết thời gian khấu hao.

3.3 Kế hoạch phát triển thị trường:

Công ty tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, xe đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ:

- Tiếp tục Đầu tư nâng cấp, quy hoạch hệ thống phòng chờ cho hành khách đến bến xe, khu đón trả khách, nhà chờ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của các đơn vị vận tải, cụ thể: Công ty đưa vào hoạt động 4 phòng chờ CLC tại BXGB và 01 phòng chờ CLC tại BXMĐ thời gian từ đầu Quý I, năm 2026.

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm bán vé online và các thủ tục liên quan để triển khai bán vé online từ Quý II, năm 2026.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp thu hút khách hàng đến bến xe, phát voucher giảm giá tới các trường Đại học trên địa bàn Thành phố, triển khai từ Quý II, III và IV, năm 2026

- Nghiên cứu các quy định của Pháp luật về hoạt động trung chuyển khách thực hiện trong Quý I, năm 2026; đề xuất triển khai dịch vụ trung chuyển khách trên các bến xe trong Quý II và Quý III năm 2026

- Nghiên cứu triển khai phát triển ngành nghề kinh doanh mới (dịch vụ đăng kiểm xe cơ giới, trông giữ phương tiện...) trong bối cảnh Bến xe Giáp Bát bị điều chỉnh giảm tuyến khai thác trong đầu Quý III, năm 2026. Giai đoạn nghiên cứu từ Quý I+II, giai đoạn đề xuất triển khai từ Quý III + IV, năm 2026.

3.4 Kế hoạch tái cơ cấu và đổi mới quản trị doanh nghiệp:

- Triển khai phần mềm quản lý giúp số hóa hoạt động nội bộ tổng thể:

- + Quý II/2026 phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện khảo sát, lập kế hoạch xây dựng phần mềm quản lý tài sản và phần mềm quản lý nhân sự kết hợp công lương; dự kiến đưa vào sử dụng Quý 4/2026

- + Trên cơ sở đã đăng ký thành công sàn thương mại điện tử, Công ty phối hợp với các đơn vị vận tải, đơn vị phần mềm đưa bán vé trực tuyến (trên app/web) đi vào hoạt động từ Quý II/20206;

- + Cung cấp các tiện ích, trải nghiệm khách hàng (hoạt động quảng cáo, vui chơi giải trí...)

- Tiếp tục triển khai kế hoạch quảng bá hình ảnh, khẳng định và nâng tầm thương hiệu HNB thông qua các nền tảng xã hội, app điện tử và sàn giao dịch điện tử.

- Làm việc với đối tác ứng dụng công nghệ AI vào công tác chăm sóc khách hàng, dự kiến trong năm 2026 sẽ hoàn thành demo.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác định biên lao động theo Phương án đã được phê duyệt; xây dựng cơ chế trả thu nhập phù hợp với thực tế để nâng cao NSLĐ theo chủ trương, định hướng của Tổng công ty.

- Triển khai các giải pháp về gia tăng giá trị dịch vụ đảm bảo thực hiện thành công nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII (Doanh thu tăng BQ 2-3%; Lợi nhuận tăng BQ 10%/năm)

3.5 Kế hoạch lao động, tiền lương và đào tạo:

- Tổng số CBNV (Ban điều hành + Người lao động): Để đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 và phù hợp với định biên lao động đã được phê duyệt, số lao động bình quân trong năm 2026 là 344 lao động giảm 2.82 % so với lao động bình quân thực hiện năm 2025 (354 lao động).

- Tổng quỹ tiền lương CBNV (Ban điều hành + Người lao động): Quỹ tiền lương kế hoạch của công ty 53.095.540.000 đ giảm 0.9 % so với thực hiện năm 2025 (53.570.539.000 đ) tăng 4.4 % so với thực hiện 2024 (50.855.268.000 đ).

- Tiền lương bình quân CBNV (Ban điều hành + Người lao động): Dự kiến là 12.862.000 đ/người/ tháng, tăng 02 % so với thực hiện 2025 (12.611.000 đ/tháng) và tăng 9.5 % so với thực hiện 2024 (11.739.000 đ/ người/tháng). Tiền lương bình quân kế hoạch 2026 của CBNV tăng 02% so với thực hiện năm 2025 do Công ty đã có kế hoạch tinh giảm lao động.

- **Về đào tạo:** Để đáp ứng yêu cầu của SXKD trong tình hình mới, Công ty tiếp tục giành nguồn tài chính (dự kiến 980.000.000 đ) cho công tác đào tạo và đào tạo lại nhằm trang bị cho CBNV kiến thức về chuyên môn, các kỹ năng mềm, trong đó ưu tiên ứng dụng công nghệ vào thực hiện nhiệm vụ được giao; cập nhật chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; kỹ năng chăm sóc khách hàng; tham gia học hỏi, khảo sát thực tế kinh nghiệm tại các bến xe trong và ngoài nước... Đồng thời, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp khuyến khích người lao động tự nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức nhằm góp phần nâng cao NSLĐ, trách nhiệm cá nhân trong công việc và đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn lao động hiện có.

3.6 Kế hoạch duy tu cơ sở vật chất:

Các công trình bến xe hiện nay đã xuống cấp theo thời gian sử dụng, cần phải nâng cấp và sửa chữa để duy trì tính ổn định, nâng cao chất lượng phục vụ, trong đó tập trung vào nâng cấp hệ thống đường điện, chỉnh trang hàng rào bến xe, sơn chỉnh trang phân luồng tổ chức giao thông, phòng dịch vụ, hệ thống mái che, ... để đảm bảo cơ sở vật chất luôn ở tình trạng tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.7 Kế hoạch ngân sách tài chính:

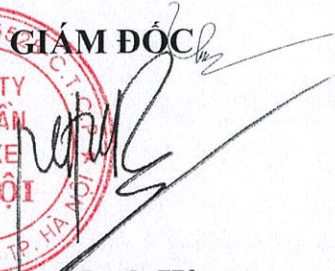
Năm 2026 dự báo hoạt động vận tải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do giá nhiên liệu tăng cao, các chủ trương chính sách của Nhà nước, quy định quy hoạch luồng tuyến, cũng như cạnh tranh của các loại hình vận tải hành khách khác... gây ảnh hưởng lớn tới các đơn vị vận tải; để công ty tiếp tục duy trì đạt mức sản lượng, doanh thu vận tải là một thách thức lớn. Để đảm bảo doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, công ty luôn chủ động nắm bắt tình hình, dự báo tốt các diễn biến của hoạt động sản xuất kinh doanh, thống nhất triển khai kết hợp nhiều biện pháp nhằm quản lý tài chính tiên tiến, tối ưu hóa các lợi thế, tăng nguồn thu từ dịch vụ giá trị gia tăng, nghiên cứu triển khai các loại hình kinh doanh mới, tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế. Đồng thời công ty đề ra các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng phục vụ, thoả mãn tốt nhất nhu cầu của

khách hàng. Nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, ưu tiên duy trì và bảo toàn vốn nhà nước, cổ đông tại công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định đời sống cho người lao động trong điều kiện có thể nhất.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty CP Bến xe Hà Nội. Trong đó, Kế hoạch SXKD năm 2026 được xây dựng chưa tính đến các yếu tố ảnh hưởng của chiến tranh, khan hiếm nhiên liệu và công tác quy hoạch, di dời bến xe. Đối với các diễn biến thị trường thực tế, Công ty sẽ có điều chỉnh trong quản trị, điều hành nhằm đạt kết quả tối ưu trong hoạt động.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị (để báo cáo);
- Các phòng ban, bến xe (để thực hiện) ;
- Lưu : VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

Phạm Mạnh Hùng

